

giữ trong một địa điểm bí mật.

Trong một đêm mà nhân viên CPQ đã hoàn thành ba công tác: đưa kỹ giả ngoại quốc chụp hình trại tù bí mật, giải cứu tù nhân Việt Nam, giải cứu tù nhân Mỹ. Phải nói là một công tác khó khăn, mà họ đã thành công. Đáng lý ra mọi người hoan hỉ vui mừng nếu không có sự vắng mặt của chàng Bo và Tuyết Anh.

- Tuyết Anh! Tuyết Anh hiện ở đâu? Nếu bọn Cộng bắt được chắc phải làm to chuyện lên chứ? Hai ngày qua Thủ lãnh Phục Quốc vùng Saigon đã cho người đi dò la tin tức, chẳng nghe chính quyền Cộng sản hó hê gì về việc đã bắt giữ Tuyết Anh. Như vậy có thể nàng ta không hề gì. Nhưng tại sao không trở về mật cứ? Còn anh chàng Bo tại sao mất tích?

Bao câu hỏi vấn vương trong đầu mà không làm sao giải tỏa, khiến Lyly mặt ủ mày chau. Thành linh có tiếng gọi:

- Chị Lyly! Đang nghĩ gì đó?

Lyly giật mình quay mặt lại, thấy là Xuân Lan, nàng ngạc nhiên hỏi bạn:

- Ủa, chị không còn hầu hạ phái đoàn hay sao mà lên về đây?

- Đương nhiên em còn "làm nghiệp vụ bồi" tới ngày mai. Nhưng em có việc khẩn trở về đây tìm chị.

- Có quan trọng lắm không?

- Chắc là phải quan trọng! Chef vừa gửi mật tin cho chị qua CIA. Harrison nhận được nên bảo em tới đây nhắn chị tới gặp chàng ta ngay.

- Vâng, nhưng em phải chờ Thủ lãnh Phục Quốc vùng Saigon trở lại. Vì em với ông có chuyện bàn bạc và hẹn tại đây.

- Nếu không quan trọng lắm, chị viết giấy để lại hẹn với

ông ngày mai. Bây giờ chị nên theo em, sẵn có xe ông Vi mình ra vào khách sạn dễ dàng không bị kiểm soát. Và lại, chắc có việc khẩn cấp nên Chef mới gửi mật thư cho chị. Harrison cũng nóng lòng gặp chị, vì anh ta phải theo phái đoàn rời Saigon sáng mai.

Lyly gật đầu, lấy giấy viết ít chữ nhờ một Phục Quốc quân của căn cứ trao lại cho Thủ lãnh họ. Nàng theo Xuân Lan ra ngoài. Người đi với Xuân Lan thấy Lyly, ông ta cười thật tươi, hỏi:

- Sao cô có vẻ ưu tư quá vậy?

Lyly gượng gạo cười lớn:

- Cháu vui lắm chứ? Chút xíu nữa vào nhà bếp của khách sạn, thế nào cũng được chú cho ăn no nê cao lương mỹ vị mà.

Ông ta cười khoan khoái:

- Chiều nay có món cua tuyệt hảo. Cô nhớ đừng quên nghe.

- Vâng, chú nhớ chữa phần, đừng để hai chị ấy ăn hết đó nhé!

Xuân Lan nguyền bạn:

- Xí! Chị làm như người ta háo ăn lắm vậy.

Cả ba đi bộ trên đường mòn ngoằn ngoèo một lúc tới chỗ lùm cây có chiếc xe lam ba bánh chưa đầy rau cải, thức ăn. Người Phục Quốc quân, tức ông Vi, vốn là đầu bếp phụ cho nhà hàng của khách sạn Cửu Long. Đầu bếp chính là một người Pháp. Ông viện cớ ra chợ mua thức ăn, để đưa Xuân Lan về căn cứ gặp Lyly.

Chính nhờ ông Vi là người của phe ta, nên các nàng CPQ mới dễ dàng vào khách sạn làm chiều đãi viên, qua mặt bọn Cộng.

Vi xe chở đầy nhóc vật thực phía sau, nên hai cô gái phải chen chúc ngồi phía trước với ông Vi. Xe chạy trên đường đất, rồi đường đá lồi lõm, tung lên, văng xuống, hai nàng ôm nhau cười vang.

Ông Vi lấy làm lạ hỏi:

- Đường xấu như thế mà ngồi trên xe lam hai cô chẳng than van, lại có vẻ thích thú lắm vậy?

Lyly đáp trong tiếng cười:

- Ở xứ người làm gì tụi cháu có gặp cảnh này bao giờ?

Xuân Lan xen vào:

- Chú ơi, đây là nụ cười đau khổ đó. Tụi cháu không quen ngồi trên chiếc xe lam này trên con đường lồi lõm ở đây, ê ăm “bàn tọa” mà không dám khóc, phải cười cho quên đau.

Đến lượt ông Vi cười hề hề:

- À, té ra là thế!

Lyly nhìn bạn mỉm cười, lắc lắc đầu. Suốt cuộc hành trình chỉ có Xuân Lan và ông Vi trò chuyện. Lyly vì mối lo âu người bạn mất tích nên biếng nói ít cười.

Xe vào cửa trạm gác của khách sạn không gặp phiền phức nào. Lyly vào phòng nhân viên, thay áo “bồi phòng” đi đến cầu thang máy, gặp ngay một số người trong phái đoàn đang bàn bạc về vụ tên Mỹ Harris đột nhiên biết mất. Nàng lắng tai nghe câu chuyện của họ thì hầu như ai cũng nghi ngờ tên Mỹ tò mò đi rong bên ngoài, nên bị nhà cầm quyền Cộng sản bắt nhốt. Tên trưởng phái đoàn Mỹ có vẻ tức giận lắm, hấn dọa rằng: “Sáng mai, là ngày phái đoàn rời Việt Nam, mà tên Harris không đi về cùng, hấn sẽ làm lớn chuyện.”

Lyly nghe mà trong bụng lấy làm khoan khoái. Tự nhủ: “Phe ta bắt tên Harris, khiến bọn Cộng Việt Nam mích lòng

với nhóm nhà văn nhà báo thiên tả này, thật là xảo diệu!”

Nàng đến phòng Harrison gõ cửa, chàng ta mở cửa đón nàng trong lớp áo ngủ, sắc mặt hơi tái. Lyly lo lắng hỏi:

- Ông khỏe chứ? Vết thương ra sao?

Harrison cười nhẹ:

- Nếu cô không nhắc, có lẽ tôi đã quên mất vết thương của tôi rồi. Tôi không nhớ bị thương ở đâu.

Lyly biết chàng nói dối. Hôm ấy khi về đến căn cứ Phục Quốc ở Nhà Bè, Harrison gần ngất xỉu. Tuy viên đạn xéo qua lớp da thịt nơi cánh tay, không có gì trầm trọng, song cả ngày hôm đó trốn núp ở nhà dân, không sức thuốc băng bó kỹ lưỡng, chàng ta bị mất máu khá nhiều. Hai ngày qua Xuân Lan lên lút chăm sóc vết thương cho chàng ta. Sự bọn công an và phái đoàn hay biết, chàng ta giả bộ đau bụng nằm mãi trong phòng.

Lấy áo choàng (robe de chambre) khoác lên mình, Harrison mời Lyly ngồi trên ghế bành trong phòng, chàng ta cũng ngồi xuống chiếc ghế đối diện, nhìn chàng bằng ánh mắt cực kỳ tha thiết.

Không phải là lần đầu Harrison nhìn Lyly bằng ánh mắt ấy. Và hầu như trong đời Lyly bắt gặp rất thường những cái nhìn ướt át diễm tình của đàn ông. Nàng không thuộc loại gái thích liếc mắt đưa môi với họ, nên thường hay tránh cái nhìn ấy, làm như không thấy, giả bộ hỏi:

- Chef tôi đã nhắn gì với ông?

Harrison không trả lời câu hỏi của nàng, đôi mắt chàng ta vẫn không rời gương mặt nàng, nhưng ánh mắt bây giờ thoang thoảng u hoài. Rồi bằng giọng thật trầm chàng ta nói:

- Trong đời tôi, nay có lẽ là lần đầu tôi cảm thấy buồn khổ khi chia tay một người bạn gái.

Lyly cúi mặt làm thinh. Nàng hiểu Harrison muốn nói gì. Thuở trước nàng hân hoan khi biết có kẻ si tình mình, dù nàng không yêu kẻ đó, vẫn rất thỏa thích nghe họ bày tỏ nỗi lòng. Nhưng từ khi gặp lại Phong, người yêu cũ, không những nàng không có cái thú vị nghe đàn ông tỏ tình, lại còn cảm thấy khó chịu.

Harrison không nghe nàng nói gì, tưởng rằng nàng cũng xúc động như mình, chàng ta tiếp tục thổ lộ chân tình:

- Lyly! Tôi yêu cô! Chúng ta có thể là tình nhân?

Người Âu Mỹ rất chân thật và rất rõ ràng trong mọi vấn đề. Họ nói họ yêu, tức là trong lòng họ đang yêu thật. Và họ cũng xác định rất rõ ràng tình yêu đó ra sao, không cần phải hứa hẹn tương lai. Nói ví như một anh chàng Việt Nam khi tán tỉnh một cô gái, mặc dù trong bụng không thích lắm cô ta, cũng dám tuyên bố: "Anh yêu em hơn hết trên đời. Anh muốn cưới em làm vợ. Anh thế nọ, anh thế kia..." Miệng nói mà trong bụng tức cười thầm vì thấy cô gái nhẹ dạ tin lời mình, nhất là trường hợp muốn cô gái trao thân cho chàng ta lại càng thề thốt đối trá lắm lời! Đàn ông con trai Âu Mỹ có thể nói họ không làm cái vụ lường gạt ái tình như vậy. Nếu họ không yêu thì không bao giờ nói yêu. Không dự tính tương lai thì không bao giờ hứa hẹn cưới hỏi. Người con gái chấp nhận cuộc tình với họ trường hợp nào cũng đã biết trước và đồng ý.

Nghe Harrison thú nhận đã yêu mình, Lyly biết chàng ta nói thật. Nàng ngẩng mặt lên để nói một lời quyết liệt từ chối mối tình này, nhưng khi nhìn thấy gương mặt đẹp trai rạng rỡ của chàng ta độ nào nay xanh xao ủ rũ. Rồi nàng bỗng nhớ đến lần công tác ở Thái Lan, nếu không có Harrison thì nàng không còn trên cõi đời này. Với chàng ta nàng đã mang ơn cứu tử. Ân đó nàng không quên. Cho nên dù không có tình yêu, cả hai cũng có kỷ niệm tình đồng nghiệp vào sinh ra tử. Tự nhiên nàng

nghe lòng mềm yếu, không nỡ nói lời khăng khái tuyệt tình, nhỏ nhẹ bảo:

- Sự gặp gỡ của chúng ta như mây trời, hợp rồi tan. Có lẽ chúng ta không nên yêu nhau.

Harrison cười nhẹ:

- Yêu là tình cảm tự nhiên mà có, muốn cũng không được, mà không muốn cũng không được. Sao nàng lại bảo không nên? Vậy nếu tôi bảo "nên yêu nhau," nàng yêu tôi được không?

Câu sau Harrison nói bằng giọng dí dỏm, nửa đùa nửa thật. Lyly thừa cơ hội cũng đáp nửa đùa nửa thật:

- Nếu tôi đáp: "Không yêu được", ông không phản đối chứ?

- Lý do?

- Vì tôi... tôi đã có người yêu!

Harrison nhìn xoáy vào mắt nàng, hỏi:

- Thật chứ?

Lyly chằm chằm gật đầu. Cả hai nhìn nhau trong một phút câm lặng. Từ ánh mắt của nàng, Harrison đã biết nàng nói thật. Chàng ta vụt cười lớn để che lấp nỗi buồn tuyệt vọng:

- Vậy thì tôi chúc mừng cho cô.

Không muốn Harrison đau khổ vì mình, Lyly đổi vấn đề khác:

- Chef tôi nhấn việc quan trọng lắm chứ?

- Điện tín gửi qua người của phe mình ở Tòa Đại Sứ Pháp bằng mật mã. Tôi nhận được và viết ra thành câu. Cô đọc đi rồi đốt bỏ.

Lyly nhận tờ giấy nhỏ trên tay Harrison mấy chữ như vậy:

“Tìm cách gia nhập đoàn xiếc Hà Nội sẽ đến trình diễn ở Cam Ranh Bay. Chụp ảnh các cơ quan quân sự bí mật và vẽ họa đồ toàn vùng. LL12 nhận công tác. XL34, TA17, NN20 trở về chờ lệnh.”

Lyly đọc tới đọc lui mấy bận. Thật ra không có chữ nào khó hiểu, mà nàng không hiểu. Chỉ vì công tác “đột nhập Cam Ranh để chụp ảnh” quá khó khăn, nguy hiểm khó mà lường được, và nàng làm thế nào xin gia nhập đoàn xiếc Hà Nội trong thời gian quá cấp bách như vậy. Càng suy tính, lòng nàng càng rối loạn, buộc miệng kêu lên:

- Tôi phải làm sao? Tôi phải làm sao?

Harrison bật lửa hộp quẹt máy, lấy tờ giấy trên tay Lyly đốt bỏ, rồi trao cái bật lửa cho nàng, vừa nhỏ nhẹ nói:

- Cô giữ cái này. Nó là máy chụp ảnh của tôi. Chắc cô sẽ có dịp dùng trong chuyến đi này. Rất tiếc tôi phải theo phái đoàn rời Việt Nam, nếu không cũng có thể hỗ trợ cho cô. Nhưng tôi nghĩ, Chef của cô một khi giao cô công tác, chắc người của phe cô đã nắm vững tình hình và chắc chắn họ có kế hoạch hỗ trợ cho cô. Thử bàn riêng với Thủ lãnh Phục Quốc vùng Saigon xem sao?

Lyly không nhận cái bật lửa của Harrison. Nàng nói:

- Cám ơn ông, tôi có thời son vừa là máy ảnh rồi! Tôi...

Nàng hồi nhớ lần công tác ở Moscow, tụy vào đất địch với nhiệm vụ khó khăn, nhưng cơ quan CIA của Mỹ hướng dẫn từ bước đi, cái ăn, cái ngủ. Còn chuyến này đột nhập Cam Ranh đâu khác gì đột nhập lãnh thổ Số Viết? Theo nàng biết toàn vùng quân sự Cam Ranh dân Việt Nam không ai được bén mảng tới, ngay cả bọn Cộng sản cao cấp Việt Nam. Xem thế đủ biết bọn Nga không tin cả đàn em của chúng, thì chắc chắn chúng sẽ kiểm soát kỹ lưỡng. Một con ruồi bay lọt vào vùng đó

cũng khó khăn, huống hồ là nàng đơn thân độc mã?

Tự nhiên nàng nghe trong lòng có chút giận hờn Chef. Công tác cũ vừa mới hoàn thành, chưa kịp đáo hời gia cư, đã tiếp nhận công tác mới. Những lần trước ít ra Chef cho nàng được quyết định nhận công tác hay từ chối. Còn lần này rõ ràng là lệnh. Một cái lệnh phải đi vào vùng tử địa!

Nàng vốn không hay bi quan, nhưng không hiểu sao lần này nàng có cảm tưởng như mình sẽ lọt vào tay địch. Một người dù tài ba thế mấy cũng không thể không có thất bại. Và cái may mắn thoát khỏi hiểm nguy của nàng trong những lần công tác vừa qua, quả là mong manh như chỉ mảnh treo chuông, thì lần này...

- Cô không nên quá lo âu như vậy! Con người tài sắc và thông minh như cô không có thứ vũ khí nào sánh bằng được. Do đó mà chiến trường nào cô cũng sẽ thắng.

Câu nói của Harrison cắt đứt dòng tư tưởng bi quan của Lyly, đồng thời giúp nàng lấy lại niềm tin. Nàng cười nhỏ:

- Nếu được như ông nói thì có còn gì lo âu nữa?

- Phải đấy! Cô nên vui để tiễn bạn đêm nay.

Lyly cau mày tỏ vẻ không hiểu ý Harrison. Chàng điệp viên 008 nhìn nàng với ánh mắt trêu ghẹo:

- Nàng không chấp nhận tôi là người tình. Chả lẽ từ chối cả việc làm bạn với tôi nữa sao?

- Đương nhiên là không!

- Vậy thì xin cô hãy cùng tôi uống vài ngụm champagne mừng cho tình bạn của chúng ta.

Vừa nói chàng ta vừa đứng lên đi tới tủ lạnh trong phòng lấy ra một chai champagne nhỏ, rót ra hai cái ly thủy tinh. Khách sạn này tuy nằm trên phần đất của một xứ đói rách,

nhưng trước kia chủ nhân nó là một người Pháp, và bây giờ bọn cộng Việt Nam có ăn cướp, mà gọi nôm na là quốc hữu hóa, cũng còn giữ mực độ tiện nghi của một khách sạn quốc tế, để đón tiếp khách Âu Mỹ. Bởi thế mà trong tủ lạnh không thiếu món chi.

Trao ly champagne cho nàng, Harrison nói giọng thật nhẹ, vương vất u hoài:

- Nào, chúng ta cạn ly! Gặp nhau lần này, không biết bao giờ chúng ta mới có dịp hội ngộ. Tôi chúc cô nhiều may mắn trong công tác mới.

Lyly cũng đầu đầu:

- Tôi cũng mong có ngày gặp lại ông. Có nghĩa là tôi hy vọng còn sống trở về thế giới bên ngoài.

Harrison nắm tay nàng mơn trớn nhẹ nhàng:

- Đừng bi quan Lyly! Tôi tin nàng sẽ thành công! Trước khi chia tay lần này, tôi ao ước từ đây là bạn thân thiết của nàng. Chúng ta không xứng gọi khách sáo với nhau nữa. Nàng chấp nhận lời thỉnh cầu của tôi không?

Lyly gạt đầu:

- Vâng, nếu anh muốn!

Bàn tay nàng còn nằm trong tay Harrison, nàng định lấy ra, thì chàng đã nâng tay nàng lên môi hôn thật nhẹ, cùng lúc với ánh mắt khẩn cầu:

- Em cho anh một chút hy vọng nhé? Ngày nào em cảm thấy lẻ loi cô độc, thì đừng quên tìm kiếm anh. Người Mỹ không tin nhiều ở định mệnh, nhưng anh tin. Anh tin chúng ta có cùng một con đường định mệnh. Em thử nghĩ xem, thế giới bao la, nghề của chúng ta xuôi ngược giang hồ, gặp nhau một lần không dễ gì gặp lần thứ hai. Vậy mà định mệnh đã xô đẩy cho

chúng ta gặp nhau thêm lần này. Chắc chắn sẽ còn gặp nhiều lần nữa, mà cũng có khi trọn đời...

Lyly ngắt lời chàng bằng một tiếng cười nhẹ. Nàng lẩm bẩm nói, như chỉ nói với mình:

- Định mệnh! Tất cả đều do định mệnh! Ta yêu Phong nhưng có thể không bao giờ là vợ chàng. Có lẽ số kiếp của cả hai mỗi người một phương trời để trọn đời thương nhớ nhau thôi.

Nghe nàng lẩm bẩm những lời bằng Việt ngữ, Harrison không hiểu, nhỏ nhẹ hỏi:

- Em muốn nói gì?

Lyly giật mình nói trớ:

- Em đang nghĩ đến Tuyết Anh, tức TA17. Công tác đã xong, Chef gọi ba chị ấy trở về, nhưng Tuyết Anh hiện giờ không biết thất lạc nơi đâu? Em phải báo cáo với Chef sao đây?

- Em đừng lo cho Tuyết Anh. Chắc chắn cô ấy sẽ trở về căn cứ trong nay mai. Dù sao thì anh sẽ báo cáo vụ này với Trụ Cờ Vàng khi về đến Washington.

- Cám ơn anh.

Cả hai vụt lặng im, cùng hợp từng ngụm Champagne vào miệng, cùng chờ đợi cái nồng của hơi men chuyển vào cơ thể. Nhưng hình như sức nóng của rượu không đủ ấm lòng họ.

Vì rượu không thể thay thế người bạn tình của họ!

Giữa sân rộng của vùng quân sự Cam Ranh do bọn Nga Sô chiếm cứ đã ba ngày qua có một căn lều vải, nóc có chóp nhọn xòe ra như hình cái nón lá, to lớn như cái đình. Loại

lều của các đoàn xiệc lưu động đó đây. Và cái lều ấy dựng lên do đoàn xiệc Hà Nội đang trình diễn nơi đó giúp vui cho quân binh sĩ Nga vào dịp cuối năm.

Từ khi chiếm đoạt vịnh Cam Ranh, căn cứ quân sự của Mỹ trước kia. Nga thay đổi hầu hết các vị trí quan trọng để tránh sự thám hiểm của địch. Một mặt chúng xây cất thêm nhiều hang động bí mật cho các chiến hạm quân sự và các dàn hỏa tiễn tối tân. Bởi thế mà chúng giữ rất bí mật. Không những người dân Việt Nam không được bén mảng tới vùng này, mà ngay cả các chức cao cấp Cộng sản Việt Nam cũng chưa hề được trông thấy bên trong ra sao.

Trên mười năm qua, nay có lẽ là lần thứ nhất chúng để cho một số người lạ, không phải là binh sĩ Nga được đặt chân đến khu quân sự này. Chỉ vì lính Nga vốn thích coi xiệc, nay cũng sắp đến cuối năm, bọn lãnh đạo ban ân huệ cho binh sĩ của chúng được giải trí một lần, mới mời đoàn xiệc Hà Nội đến đây một tuần.

Đoàn xiệc này tuy mang tên Hà Nội, nhưng thật ra do người Tàu thành lập từ hai mươi năm trước, thuở Hà Nội và Bắc Kinh còn tình keo sơn gắn bó. Từ Trưởng đoàn đến chuyên viên nghệ sĩ đều là người Tàu, gốc Quảng Đông, Sơn Đông. Nhưng họ lập nghiệp lâu đời ở Việt Nam, nên nói tiếng Việt thật rành, và người nào cũng có một cái tên Việt nghe rất hợp tai.

Ví như tên Giám đốc, Trưởng đoàn xiệc, có tên Phạm Văn Vàng (nghe rất hợp với tên Thủ tướng Cộng sản Phạm Văn Đồng độ nào).

Chuyên viên đoàn xiệc cả nam lẫn nữ, già trẻ, lớn bé đâu khoảng ba mươi người. Và hầu như họ đều là anh em con cháu dâu rể của ông Vàng. Có thể nói đó là một đại gia đình ba đời con cháu hành nghề với nhau. Cho nên giữa họ không có sự

ganh tị nghề nghiệp, mà trái lại hết lòng tương trợ nhau.

Thế nhưng, có một sự kiện bất thường xảy ra trong đại gia đình này. Số là hai ngày trước khi đoàn xiệc di chuyển đến Cam Ranh theo lời mời của quân đội Nga, bỗng dưng đứa cháu dâu của ông Vàng mất tích ngay kinh thành Hà Nội. Trước đó người chồng, tức cháu nội ông Vàng, tên là Quy, có cái vớ sài với vợ. Nàng ấy giận bỏ đi. Mọi người đình ninh cô ta đi một lúc lại về. Nào ngờ cô ta biệt tích luôn.

Việc người cháu dâu đột nhiên mất tích vào lúc đoàn xiệc sắp di chuyển đến Cam Ranh làm cho ông Vàng điên đầu. Sự thật ông không lo lắng về sự an nguy của cô ta, mà chính vì sự khiếm khuyết vai trò của cô trong màn “phóng dao”, một màn then chốt của chương trình.

Đang lúc ông Vàng và mọi người bối rối chưa biết phải làm sao, bỗng nhiên có một cô gái lạ đến xin việc làm. Cô ta xưng tên là Linh Lan, chuyên nghiệp buôn bán vật từ Nam ra Bắc. Chuyến đi này cô xui xẻo gặp trộm cướp, mất hết tiền bạc, nên cô đến xin làm công cho đoàn xiệc để tìm lộ phí trở về quê cũ. Ông Vàng cho biết hiện tại ông chỉ cần một cô gái làm tượng cho người phóng dao, thay thế người cháu dâu của ông. Một việc không cần tập luyện khó khăn, nhưng cần có sự bình tĩnh và can đảm. Đương nhiên một vai trò cực kỳ nguy hiểm. Điều làm cho ông Vàng hết sức ngạc nhiên là cô Linh Lan chịu nhận làm việc đó. Và điều làm cho ông Vàng vui mừng hơn hết ngoài tính gan dạ chịu đựng với nghề, cô còn có sắc đẹp hơn người.

Ba ngày liên tiếp quan quân binh sĩ Nga theo dõi một cách say sưa lý thú các màn đu dây, leo trèo, lộn mèo, phóng dao v.v... Nhưng phải nói màn phóng dao của người em rể ông Vàng với cô gái mới vào nghề là Linh Lan được xem như hấp dẫn khán giả nhất. Bởi vì cái sống cái chết của giai nhân trong đường tơ kẽ tóc đã làm cho mọi người hồi hộp theo dõi và hầu

như sau các buổi trình diễn bọn lính Nga bao vây cô gái tỏ lòng ngưỡng mộ, tặng quà cáp, hoặc khao thưởng tiền bạc.

Lý ra một người đang cần tiền, được nhiều tiền phải hơn hở vui mừng, nhưng trái lại sắc mặt cô gái ẩn chứa nhiều ưu tư, mặc dù miệng cô lúc nào cũng nở hoa trước khán giả.

Người đẹp khác thường này chẳng qua không phải là cô gái vào đoàn xiếc để kiếm tiền. Cô ta chính là Lyly, người nữ điệp viên của chúng ta chứ không ai khác!

Phe Phục Quốc đã bắt cóc người cháu dâu của ông Vàng, tạo cơ hội cho Lyly gia nhập cấp tốc đoàn xiếc với dụng ý duy nhất là nàng có thể đến vùng quân sự Cam Ranh này. Nhưng mấy ngày liên tiếp nàng chưa hành động gì được, ngoài việc ngày ngày bậm gan đứng làm tượng cho người phóng dao. Nàng bồn chồn lo lắng, không biết làm cách nào để hoàn thành công tác? Vì tuy theo đoàn xiếc đến được nơi đây, nhưng chỗ họ dựng trại là khoảng sân lộ thiên mà thường ngày bọn lính Nga làm vận động trường để chơi đá banh, đánh cầu v.v... Bây giờ ngoài cái lều lớn làm nhà xiếc, còn có mấy căn lều nhỏ làm chỗ ăn ở tạm cho đại gia đình ông Vàng. Chung quanh sân này là vòng rào kẽm gai có lính Nga canh gác ngày đêm. Xem thế sự sinh hoạt của họ chỉ lẫn lẩn trong sân đó, không khác gì những con thú bị nhốt trong chuồng.

Trước tình trạng này Lyly nóng nảy trong lòng, không ăn ngủ được, ngày đêm suy nghĩ nát óc, vẫn chưa tìm ra diệu kế.

Đêm ấy là đã đêm thứ năm. Còn hai ngày nữa đoàn xiếc sẽ rời Cam Ranh. Lyly vẫn trong tình trạng bất động, hết giờ trình diễn nàng cùng mọi người ăn uống dọn dẹp xong thì mạnh ai về lều của mình. Trời chỉ vừa chạng vạng tối nàng cảm nghe buồn ngủ, có lẽ vì mấy đêm thao thức. Nàng nằm dài trên nệm nhắm mắt một lúc, nhưng cái ngủ vẫn không đến được vì đầu

óc rối loạn không biết làm cách nào trốn khỏi khu vực này mà bọn lính Nga không trông thấy!

Mấy ngày qua nàng cố ý liếc mắt cười duyên với bọn quan quân binh sĩ Nga, hy vọng có một tên si tình lên đưa nàng ra ngoài, nhưng bọn ấy dù si tình, dù ái mộ người đẹp, cũng chẳng tên nào dám mời nàng ra khỏi cái chu vi “chuồng xiếc”. Chuyến này có lẽ nàng trở về tay không! Lần thứ nhất nàng không hoàn thành công tác Chef giao phó!

Lyly nằm lăn qua lộn lại với bao nỗi chán chường tuyệt vọng, đầu nhức rưng rức. Cuối cùng nàng ngồi dậy chui ra khỏi lều, đi thò thẩn một vòng bên ngoài cho đỡ cơn đau đầu.

Trời bấy giờ đã khuya lắm. Các lều vải không còn ánh đèn. Chúng tỏ người của đoàn xiếc đều đang yên giấc. Khu quân sự ngoài vòng rào kẽm gai cũng lặng như tờ. Có chăng là còn nghe tiếng bước chân đi tới đi lui của người lính Nga gác đêm.

Đêm ấy là đêm không trăng, nền trời đen thẫm, nhưng vùng quân sự Cam Ranh có đèn điện giăng mắc rải rác đó đây, nên Lyly trông rõ cảnh vật chung quanh.

Nàng thấy tên lính Kovslev vác súng đi tới đi lui, một lúc đứng lại chăm chú nhìn về phía mấy căn lều, rồi cứ vài phút huýt sáo một lần một điệu nhạc rất đặc biệt. Con người khi có niềm vui trong lòng thường hay huýt sáo, nhưng cái huýt sáo của hắn giữa đêm khuya thanh vắng với sắc mặt bồn chồn, rõ ràng không phải do nổi hứng thú, mà một lối ám hiệu.

Hắn làm hiệu với ai? Vì sao hắn nhìn vào dãy lều chứa nhân viên đoàn xiếc? Trong lòng vô cùng thắc mắc, Lyly đứng nép mình bên hông phải căn lều xiếc, quan sát tên Kovslev.

Sở dĩ nàng biết mặt biết tên hắn, vì sau giờ trình diễn hắn thường hay la cà đến bên nàng, nhưng nhút nhát không dám mở miệng nói lời gì, bọn bạn hắn trêu chọc gọi là con thỏ

Kovslev. Và cũng nhờ nàng hiểu tiếng Nga, mới nghe được câu chuyện giữa bọn chúng. Dù vậy, để che mắt thiên hạ, nàng giả vờ học dăm ba tiếng bồi trò chuyện với chúng. Mỗi lần nàng nói sai, bọn lính thích thú cười vang.

Chỉ riêng tên Kovslev không nói cũng không cười. Nàng linh tính hẳn là con người có nhiều bí ẩn. Nhất là thái độ của hắn đêm nay thật lạ lùng khó hiểu.

Đang lúc nàng nghĩ ngợi lung tung, chợt nghe tiếng bước chân thật nhẹ của một người từ dãy lầu đi tới. Chỗ nàng đứng không trông rõ hướng ấy, nên không thấy là ai, nhưng bước chân quá nhẹ, nàng cho rằng kẻ đó là phái nữ.

Đại gia đình ông Vàng ngoài Lyly còn có bảy, tám cô thiếu nữ con cháu của ông Vàng, tuy dung nhan không chim sa cá lặn, mà giữa vùng trời khô cằn thiếu đàn bà con gái đẹp, thì các nàng ấy vẫn đáng gọi là kỳ hoa mỹ nữ trước bọn lính Nga.

- Té ra tên lính làm li ít nói này "cua" được một cô và đêm nay họ hò hẹn với nhau.

Lyly nói thầm như vậy và định êm thắm rút lui về lầu của mình cho đôi nhân tình được tự do. Nhưng nàng chưa kịp lui bước, bỗng nghe tiếng huýt sáo nổi lên. Tiếng huýt sáo của người đang đi tới, cùng một điệu nhạc Kovslev đã huýt khi nãy. Có lẽ nào tiếng huýt sáo ấy từ miệng một cô thiếu nữ?

Lyly đang còn đang thắc mắc thì người đó đã hiện ra trước mắt nàng, một người không xa lạ với nàng! Chính là em rể ông Vàng, người trình diễn cùng màn sân khấu với nàng, tức là người phóng dao! Ông ta có cái tên là Hồ Rừng. Thân người ông cũng giống như tên, to lớn vạm vỡ, sắc mặt trầm trầm. Ông ta là con người ít nói, nhưng tốt bụng.

Đối với Lyly ông tận tình chỉ dẫn nàng trong nghề nghiệp và còn nói "Nếu cô muốn ở lại làm việc với đoàn xiếc, tôi hứa

nói giúp cô với anh vợ tôi. Tôi tin anh ấy sẽ nhận cô."

Lyly vốn có cảm tình với ông ta, nhưng không vì thế mà không muốn tìm hiểu về cuộc hẹn hò của tên lính Nga với người này, nên đứng im chú mắt nhìn hai người. Vì từ khi ông Hồ Rừng huýt sáo cùng một điệu nhạc, Kovslev phất tay ra hiệu đến gần. Hắn đứng gác trước ngõ ra vào khu xiếc. Nơi đây tuy không có cửa, nhưng có cây chận ngang không cho người bên trong tự do ra ngoài.

Ông Hồ Rừng vẫn với bước chân thật nhẹ, đi đến bắt tay Kovslev. Một người đứng bên ngoài nói chuyện rù rì với nhau, in hình như bằng tiếng Nga. Lyly cố lắng tai nghe, nhưng họ nói quá nhỏ, mặc dù chỗ nàng đứng cách họ không xa lắm, vẫn chẳng nghe được câu nào, ngoài mấy tiếng "tôi, ông".

Nói với nhau một lúc Kovslev thò tay vào túi quần lấy ra một bao thuốc lá trao cho ông Hồ Rừng.

Bao thuốc không có chi đặc biệt, một sản phẩm của Nga mà Lyly đã từng thấy bán trên các vỉa hè ở Saigon hiện tại. Như thế bao thuốc lá ấy chẳng có chi là quý giá khiến tên Kovslev hẹn ông Hồ Rừng giữa đêm khuya mà trao tặng. Hướng chỉ bao thuốc không nguyên vẹn, có thể là bao không hoặc còn vài điếu. Thế nhưng ông Hồ Rừng nhận bao thuốc sắc mặt rất trang trọng và cho ngay vào túi áo trong.

Sau đó cả hai từ giả nhau. Kovslev lại vác súng đi tới lui. Ông Hồ Rừng quay mặt bước đi. Nhưng ông không theo lối cũ đi về lầu, lại đi vòng qua bên phải nhà xiếc, tức về hướng Lyly. Không biết núp vào đâu, Lyly kinh hoàng quay lưng bước tới đều đều. Đúng vào lúc ông Hồ Rừng đi tới, thấy có người ông giựt mình đứng sững lại. Chẳng nhận ra người đó là nàng, ông bước gấp theo chụp vai nàng rồi hỏi, giọng lạnh như thép:

- Cô làm gì ngoài này?

Lyly giả bộ giật mình, rồi cười lên:

- Ủa! Bác mà cháu sợ hết hồn! Cháu giật mình thức giấc nghe nóng nực khó chịu mới đi ra ngoài hóng mát. Cháu không thấy bác...

Nàng cười, nhưng ông ta không cười, ngắt lời nàng cùng lúc bàn tay ông bấu vai nàng một cách mạnh bạo, đôi mắt sắc như dao nhìn xoáy vào mắt nàng khi nói:

- Cô nói đi ra ngoài hóng mát sao lại từ hướng này quay lưng đi vào? Cô ở ngoài lâu chưa? Bị cái bấu vai khá đau, Lyly tức trong bụng, song ngoài mặt giả bộ cười lả chã:

- Cháu vừa chui khỏi lều đi được vài thước, định đánh vòng tua. Nhưng đêm khuya không thấy ai, cháu sợ ma nên quay qua trở về. Phải cháu biết có bác cũng đi dạo ngoài này thì đâu có sợ.

Nàng nói quá tự nhiên và nghe cũng có lý, ông ta buông nàng ra, nhưng đôi mắt vẫn nhìn sâu vào mắt nàng nửa tin nửa ngờ, hỏi:

- Cô nói thật đấy à?

- Cháu đâu có gì phải dối bác.

Không có cơ gì để hạch hỏi nàng thêm, ông Hồ Rừng làm li bước tới. Lyly lặng lẽ đi một bên. Lúc sắp đến dãy nhà lều, ông ta vụt nói:

- Thôi cô vào ngủ đi. Nếu muốn sống yên thân tốt hơn cô đừng tò mò việc thiên hạ.

Sau câu nói ông bước nhanh vào căn lều của ông. Lyly cũng chui vào căn lều của mình, tâm tư dao động bất an về câu nói đầy hăm dọa của ông Hồ Rừng.

Đầu nàng lại đau nhức như búa bổ. Nhiệm vụ chưa thực hiện được lại xui xẻo dính líu vào việc bí ẩn của người!

- Ông Hồ Rừng thuộc phe nhóm nào? Bao thuốc lá có chứa đựng gì?

Hai câu hỏi không giải đáp được, nàng thao thức đến sáng.

Như thường lệ cứ vào khoảng bảy, tám giờ sáng, mọi người tụ nhau trước sân gần mấy thùng phi chứa nước, lau rửa mặt mũi, rồi xúm nhau phụ giúp việc nấu cơm nấu cháo bữa ăn sáng. Lyly vì trọn đêm không ngủ, đầu óc nặng trĩu, nên ra sân rửa mặt trước tiên.

Lúc nàng trở vào lều lấy quần áo ra thay, mới hay có người đã lục soát quỹ sách hành lý của nàng. Nàng đã cẩn thận không mang theo những giấy tờ đồ đạc để kẻ lạ tìm hiểu thân thế mình. Nhưng nàng có một quyển sổ tay nhỏ để ghi những hoạt động trong mỗi chuyến công tác, hầu lúc trở về làm báo cáo với Chef. Quyển sổ tay nàng viết theo số mật mã, chỉ có TV29 và Chef biết đọc. Hiện tại cuốn sổ tay ấy không còn trong quỹ sách hành lý. Như thế kẻ vừa vào lục soát đồ đạc trong căn lều của nàng đã lấy. Và kẻ ấy không thể là người nào khác, ngoài ông Hồ Rừng!

Đêm qua có lẽ ông vẫn không tin lời nàng nói là thật, nên mới vào lều lục soát hành lý cốt tìm hiểu thân thế nàng. Cũng may là thời son, tức máy ảnh, nàng để chung trong cái túi nhỏ chứa dụng cụ trang điểm nên ông không lưu ý. Người tầm thường nhạt được sổ ấy thấy ghi những con số chi chít sẽ cho rằng nàng viết những con số toán học, hoặc tính toán việc thương mại. Nhưng với con người có hành động bí ẩn như ông Hồ Rừng, nhất định ông không bỏ qua những gì nàng ghi trên giấy. Đương nhiên ông không hiểu nàng viết gì, nhưng chắc chắn ông sẽ không còn tin nàng là một cô gái buôn bán què